

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 128/2021/HS - ST

Ngày: 22/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Bắc**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: **Vũ Thị Xuyên**.

Ông: **Thái Quang Định**.

- *Thư ký phiên Tòa:* Ông **Phạm Văn Thắng**, thư ký tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Việt Tâm** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 133/2021/TLST – HS ngày 01/12/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2021/QĐXXST – HS ngày 08/12/2021 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Văn T** (tên gọi khác: không), sinh ngày 30/5/1995, tại huyện K, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: tổ 3, khu 5B, phường V, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: công nhân Công ty than Vàng Danh, thành phố Uông Bí; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn X (đã chết) và bà Nguyễn Thị V; Có vợ tên Đào Thị A; Có 02 con: con lớn sinh năm 2013 con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 14/9/2021, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh (vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Chị **Đào Thị A**, sinh năm 1994.

Cư trú: tổ 3, khu 5B, phường V, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh (vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

+ Những người làm chứng.

- Anh Đoàn Thanh C, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: tổ 3, khu 8, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh (vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

- Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: tổ 12A, khu 4, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh (vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 14/9/2021, Nguyễn Văn T đang ở nhà thì được một người bạn xã hội tên là T (nhà ở khu vực chợ T, phường Q, thành phố U) gọi điện thoại hẹn đến khu vực chợ Yên Thanh, thuộc phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí để trả tiền T nợ T trước đó. T điều khiển xe mô tô đến nơi gặp T, Tu dẫn T đi khoảng 40 mét vào một ngõ nhỏ gần đó đưa cho T 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), ngoài ra còn cho T thêm 01 (một) túi ni lông kích thước (2 x 2) cm chứa ma túy “đá” để T và B (bạn của T và T nhà ở gần nhà T) cùng sử dụng, T đồng ý và cầm túi ma túy trong lòng bàn tay trái trên rồi điều khiển xe mô tô đến nhà B. Đến khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày, khi T đi đến tổ 4, khu 1, phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí thì bị lực lượng Công an kiểm tra, T thả túi ma túy từ lòng bàn tay trái xuống nền đất cách vị trí T đứng khoảng 30 (ba mươi) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, ngoài ra còn thu giữ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen gắn sim số 0789.281.506; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen biển kiểm soát 34D1 – 464.37 và số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám định số: 1790/GĐMT ngày 20/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,256g (không phải hai năm sáu gam).

(Methamphetamine nằm trong danh mục IIC, STT: 323; Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Tại Bản cáo trạng số: 141/CT – VKS ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/9/2021.

Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số: 1790/KLGĐ, ngày 20/9/2021 chứa ma túy hoàn lại sau giám định; 01 (một) phôi sim số 0789.281.506. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, đơn đề nghị xét xử vắng mặt của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra trước khi mở phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra; Đơn đề nghị xét xử vắng mặt bị cáo gửi đến tòa đều thể hiện nội dung: khoảng 07 giờ 30 phút ngày 14/9/2021, T đang ở nhà thì được một người bạn xã hội tên Tuyền gọi điện thoại hẹn đến khu vực chợ Yên Thanh, thuộc phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí để trả tiền T nợ T trước đó. T điều khiển xe mô tô đến nơi gặp T, T dẫn T đi khoảng 40 mét vào một ngõ nhỏ gần đó, tại đây T trả cho T 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), ngoài ra còn đưa 01 (một) túi ni lông kích thước (2 x 2) cm chứa ma túy “đá” nói “cho mày và anh B mà chơi”, T hiểu ý T cho T và B để cả hai cùng sử dụng. T đồng ý và cầm túi ma túy này vào trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đến nhà B ở phường Q, thành phố U thì bị tổ công tác Công an phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí phối hợp với Công an phường Thanh Sơn bắt quả tang thu giữ túi ma túy. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, Viện kiểm sát truy tố, Tòa án đưa ra xét xử bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo thấy là đúng, không oan. Hiện tại bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, do dịch bệnh Covid – 19 diễn biến phức tạp nên bị cáo viết đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử vắng mặt bị cáo. Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy sự vắng mặt của bị cáo Nguyễn Văn T không gây trở ngại cho việc xét xử, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị xét xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Văn T.

[3]. Lời khai của chị Đào Thị A tại cơ quan điều tra với nội dung: chị là vợ của anh Nguyễn Văn T, ngày 14/9/2021, Trọng bị Công an thành phố Uông Bí bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tạm giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen biển kiểm soát 34D1 – 464.37, chiếc xe này là tài sản riêng của chị, ngày 14/9/2021 chị cho anh T mượn, sau khi cơ quan tạm giữ trong quá trình điều tra đã xem xét trả lại cho chị chiếc xe trên, chị đã được nhận lại chiếc xe trên, đến nay chị không có yêu cầu gì.

[4]. Anh Nguyễn Thành T, anh Đoàn Thanh C đều có lời khai tại cơ quan điều tra với nội dung: khoảng 08 giờ 15 phút ngày 14/9/2021 các anh đều nhìn thấy Công an kiểm tra một nam thanh niên, người này khai tên Nguyễn Văn T. Quá trình kiểm tra thu giữ vật chứng 01 (một) túi ni lông kích thước (2 x 2) cm chứa ma túy “đá”; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen gắn sim số 0789.281.506; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen biển kiểm soát 34D1 – 464.37 và số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) (bút lục số 44 đến 51).

[5]. Để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo còn có Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 08 giờ 15 phút ngày 14/9/2021 thể hiện: khoảng 08 giờ 15 phút ngày 14/9/2021 tổ công tác Công an phường Thanh Sơn phối hợp với Công an phường Yên Thanh thành phố Uông Bí làm nhiệm vụ tại tổ 4, khu 1, phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn T có hành vi cất giấu trái phép nghi chất ma túy. Quá trình kiểm tra T thả từ lòng bàn tay trái xuống nền đường 01 (một) túi ni lông màu trắng kích thước khoảng (2 x 2) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng cách vị trí T đứng khoảng 30 cm, nhưng đã bị tổ công tác phát hiện thu giữ. Trọng khai nhận túi ni lông trên là ma túy đá của T bị bắt quả tang khi đang mang ma túy này đến cho một người tên Bổng, ngoài ra còn thu giữ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen gắn sim số 0789.281.506; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen biển kiểm soát 34D1 – 464.37 và số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

[6]. Tại bản kết luận giám định số: 1790/GĐMT ngày 20/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,256g (không phẩy hai năm sáu gam).

(Methamphetamine nằm trong danh mục IIC, STT: 323; Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

[7]. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt gửi tới Tòa án, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định chất ma túy cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa.

[8]. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: khoảng 08 giờ 15 phút ngày 14/9/2021, tại tổ 4, khu 1, phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,256g (không phẩy hai năm sáu gam) chất ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

[9]. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo là có cơ sở, khách quan, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[10]. Ma túy là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, làm hủy hoại sức khỏe, nhân phẩm, đạo đức của người nghiện, nó còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm. Chính vì vậy Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng các chất ma túy trái phép, ai vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm minh trước pháp luật.

[11]. Nguyễn Văn T là người đã trưởng thành, nhận thức đánh giá, nhìn nhận được việc làm của mình, bị cáo thừa biết tác hại của ma túy, nhưng không chịu tu dưỡng bản thân, nên đã sa ngã vào con đường sử dụng chất ma túy.

[12]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những vi phạm pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực kiểm soát các chất ma túy mà còn gây mất trật tự tại địa phương.

[13]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, thấy bị cáo không có.

[14]. Về tình tiết giảm nhẹ thấy bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự, sau khi bị bắt tại cơ quan điều tra, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bên cạnh đó bị cáo được Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tặng giấy khen có tinh thần tình nguyện lên đường nhập ngũ làm nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc năm 2017, nên căn cứ vào điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[15]. Hội đồng xét xử thấy cần thiết xử phạt mức án tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành những công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[16]. Trong vụ án này còn có các đối tượng tên là Tuyền và Bổng, quá trình điều tra tại đại phương không có người nào có thông tin như Trọng đã khai báo nên chưa có căn cứ để xử lý.

[17]. Về xử lý vật chứng của vụ án: quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen biển kiểm soát 34D1 – 464.37 cơ quan điều tra đã làm rõ chủ sở hữu là chị Đào Thị Ánh, không liên quan đến việc phạm tội, nên cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp; Còn đối với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) của Trọng không liên quan đến hành vi phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo (chị A vợ bị cáo đã nhận thay); Còn đối với 01 (một) phong bì niêm phong số: 1790/GĐMT ngày 20/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh chứa ma túy hoàn lại sau giám định, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ và lưu hành cần tịch thu cho tiêu hủy; Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước; Đối với sim số: 0789.281.506, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[18]. Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo Trọng còn có thể bị phạt một khoản tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng sung ngân sách Nhà nước. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản riêng, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án, theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

Quyết định:

[1]. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điểm c khoản 2 Điều 290; Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[3]. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 14/9/2021.

[4]. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số: 1790/GĐMT ngày 20/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh chứa ma túy hoàn lại sau giám định, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh ngày 02/12/2021.

[5]. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh ngày 02/12/2021.

[6]. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy sim số: 0789.281.506, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh ngày 02/12/2021.

[7]. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự: Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết nơi cư trú. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến

quyền lợi, nghĩa vụ của mình, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết nơi cư trú.

Nơi nhận

- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh.
- Viện KS ND tỉnh Quảng Ninh.
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Viện KSND thành phố Uông Bí.
- Công an thành phố Uông Bí.
- Chi cục THADS thành phố Uông Bí.
- Bị cáo trong vụ án.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ;
- Cơ quan THAHS Công an TP Uông Bí.
- Nhà tạm giữ Công an Uông Bí
- Lưu hồ sơ.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bắc